THỰC TRẠNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỌC SINH TRONG DẠY HỌC TRẢI NGHIỆM MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CURRENT SITUATION OF USING THE METHOD OF ASSESSING STUDENT'S COMPETENCIES IN EXPERIENTIAL TEACHING OF THE NATURAL SCIENCE SUBJECT IN SECONDARY SCHOOLS IN HO CHI MINH CITY

NGUYỄN ĐẮC THANH
Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, *dac.thanh38@gmail.com*

THÔNG TIN

Ngày nhận: 20/12/2019
Ngày nhận lại: 22/12/2019
Duyệt đăng: 14/01/2020
Mã số: TCKH-S04T12-B30-2019
ISSN: 2354 – 0788

TÓM TẮT

Đánh giá năng lực học sinh là một trong những điểm quan trọng trong đổi mới thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (tại Thông tư 32/2018/TT–BGDĐT ngày 26-12-2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Dạy học trải nghiệm là một trong những phương thức thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Bài viết tập trung vào phân tích một số vấn đề về cơ sở khoa học như khái niệm, đặc trưng và thực trạng sử dụng các phương pháp đánh giá năng lực học sinh trong dạy học trải nghiệm ở một số trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ khóa:
đánh giá; đáng giá theo năng lực, năng lực học sinh, dạy học trải nghiệm, dạy học trải nghiệm các môn Khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở.
Key words:
Assessment, assessment based on competency, student's competencies, experiential teaching of the natural science subject in secondary schools.

ABSTRACT

Student's competency assessment is one of the important issues in the renovation orientation shown in the general education program (in Circular No. 32/2018/TT-BGDDT dated December 26, 2018 of the Minister of Education and Training). Experiential teaching is one of the methods of teaching in the orientation of developing student's competencies. This paper focuses on analyzing a number of science-based issues such as concepts, characteristics, and current sitiation of using methods of assessing student's competencies in experiential teaching in some secondary schools in Ho Chi Minh City.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dạy học theo năng lực là xu hướng dạy học đã và đang được triển khai trong thực tiễn giáo dục ở các trường phổ thông Việt Nam, xu hướng này ngày càng được khẳng định trong mục tiêu đánh giá của chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 là *"Mục tiêu đánh giá kết quả giáo dục là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình và sự tiến bộ của học sinh để hướng dẫn hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học, quản lý và phát triển chương trình, bảo đảm sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục"* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2011). Thực hiện được mục tiêu đánh giá trên đòi hỏi cán bộ quản lý các cấp và giáo viên cần phải có am hiểu về nội dung, đặc trưng, xu hướng đổi mới trong đánh giá và các hình thức, phương pháp sử dụng… để đánh giá năng lực học sinh trong quá trình dạy học. Dạy học trải nghiệm là một trong những phương thức dạy học thể hiện định hướng phát triển năng lực học sinh rõ nét nhất, đặc biệt các môn Khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở xu hướng dạy học trải nghiệm đã được triển khai khá phổ biến. Tuy vậy, vấn đề đặt ra là thực trạng đánh giá năng lực học sinh trong dạy học trải nghiệm các môn học này như thế nào? Hiệu quả thực hiện ra sao? Đang là những câu hỏi cần giải quyết để thống nhất giữa việc dạy học và đánh giá.

2. THỰC TRẠNG ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỌC SINH TRONG DẠY HỌC TRẢI NGHIỆM CÁC MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN

2.1. Đánh giá năng lực học sinh trong dạy học trải nghiệm các môn Khoa học tự nhiên

Thuật ngữ năng lực được khá nhiều tác giả đề cập ở các góc độ khác nhau, trong đó có một số quan điểm nhận được sự đồng ý cao của các nhà nghiên cứu khoa học giáo dục, chẳng hạn như: Theo chương trình giáo dục phổ thông của Quebec – Canada thì: "*Năng lực là sự kết hợp một cách linh hoạt và có tổ chức kiến thức, kỹ năng với thái độ, tình cảm, giá trị, động cơ cá nhân…nhằm đáp ứng hiệu quả một yêu cầu phức hợp của hoạt động trong bối cảnh nhất định"* (The Quebec Education Program, 2005). Tác giả Nguyễn Công Khanh cũng cho rằng "năng lực *là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ và vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ hoặc giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra của cuộc sống"* (Nguyễn Công Khanh, 2015). Hiện nay, Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư *32/2018/TT-BGDĐT sử dụng thuật ngữ* "*Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành và phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí… thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể"* (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Như vậy, đương nhiên năng lực không phải là sự cộng ghép đơn thuần tri thức, kỹ năng và thái độ, mà đó, là những điều kiện cần có của năng lực, trong mỗi thành tố đó đã tích hợp nhiều yếu tố sinh học, tâm lý và văn hóa cá nhân trong thực tế hoạt động. Theo Đỗ Hương Trà và cộng sự (2015), quá trình hình thành năng lực trải qua các bước sau: Bước 1. Tiếp nhận thông tin; Bước 2. Xử lý thông tin; Bước 3. Áp dụng, vận dụng kiến thức*;* Bước 4. Thái độ và hành động*;* Bước 5. Sự kết hợp đầy đủ các yếu tố trên để tạo thành năng lực*;* Bước 6. Tinh thần trách nhiệm, thể hiện sự chuyên nghiệp, thành thạo*;* Bước 7. Kết hợp với kinh nghiệm/trải nghiệm thể hiện bằng năng lực nghề (Đỗ Hương Trà, 2015).

Đánh giá năng lực học sinh trong quá trình học tập theo tác giả Nguyễn Công Khanh (2015) nhận định: *"Đánh giá theo năng lực là đánh giá các khả năng học sinh áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã được học vào giải quyết các tình huống thực tiễn của cuộc sống hàng ngày"*. Năng lực của học sinh là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ... phù hợp với lứa

tuổi và vận dụng chúng vào thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ học tập hoặc các vấn đề đặt ra cho chính học sinh trong cuộc sống.

Như vậy, để đánh giá năng lực học sinh, chúng ta cần căn cứ vào các nhiệm vụ học tập đề ra, cũng như nhiệm vụ trong thực tế của học sinh. Do đó, việc đánh giá năng lực không chỉ duy nhất chú trọng vào mặt chuyên môn mà còn đánh giá ở các năng lực khác nhau tùy theo nhiệm vụ cần giải quyết được đề ra.

Đánh giá năng lực học sinh hiện nay được thực hiện theo xu hướng chuyển từ dạy học tập trung vào mục tiêu, nội dung chương trình sang tập trung vào việc tổ chức quá trình dạy và học, đánh giá để phát triển học tập; Sử dụng đa dạng các loại hình đánh giá, coi trọng đánh giá thường xuyên hay quá trình học tập của học sinh; tập trung đánh giá năng lực của từng người học; có sự tham gia của nhiều lực lượng như giáo viên, học sinh đánh giá lẫn nhau, tự đánh giá của học sinh và đặc biệt xem đánh giá là một phương pháp dạy học…

Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn khoa học tự nhiên là hoạt động trong đó dưới vai trò chủ đạo của giáo viên, học sinh chủ động, tự giác, tích cực sử dụng kinh nghiệm sẵn có của bản thân để tham gia giải quyết vào các nhiệm vụ học tập theo từng giai đoạn trải nghiệm nhằm hình thành phẩm chất và năng lực cụ thể các môn khoa học tự nhiên theo yêu cầu dạy học đề ra. Bốn giai đoạn hay bốn bước (pha) được David A.Kolb chi tiết như sau: 1) Trải nghiệm cụ thể; 2) Quan sát phản ánh; 3) Khái niệm trừu tượng; 4) Thử nghiệm chủ động (Nguyễn Đắc Thanh, Phạm Đình Văn, 2019).

Trong dạy học môn Khoa học tự nhiên có thể sử dụng phối hợp nhiều phương pháp dạy học khác nhau, như nhóm dùng lời (học bằng cách nghe); nhóm trực quan (học bằng cách nhìn); nhóm thực hành (học bằng cách làm). Trong đó, nhóm phương pháp dạy học bằng cách "làm" có nhiều lợi thế trong việc hình thành, phát triển năng lực cho học sinh. Các hoạt động trong nhóm phương pháp dạy học bằng cách "làm" là những hoạt động được tổ chức theo cách trải nghiệm.

Như vậy, hoạt động trải nghiệm trong dạy học môn Khoa học tự nhiên là các hoạt động dạy học giáo viên tổ chức cho học sinh học tập bằng cách trực tiếp tương tác với sự vật, hiện tượng - đối tượng của Khoa học tự nhiên nhằm tìm ra tri thức mới, vận dụng tri thức đã học vào thực tiễn, giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

Các phương pháp đánh giá năng lực học sinh trong dạy học theo hướng trải nghiệm được sử dụng chủ yếu là: Đánh giá qua quan sát; Đánh giá qua sản phẩm; Đánh giá qua bài thu hoạch; Đánh giá qua phần thuyết trình; Đánh giá qua kết quả hội thi; Đánh giá qua vấn đáp; Đánh giá qua bài kiểm tra trắc nghiệm; Đánh giá qua bài kiểm tra tự luận; Đánh giá kết quả tham gia các gameshow về chủ đề.

Tuy nhiên, hiện nay đánh giá kết quả môn học của mỗi học kỳ, cả năm học trong chương trình hiện hành vẫn theo thông tư 58/2011/TT-BGDĐT (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2011) đối với các môn học đánh giá bằng cho điểm:

1) Điểm trung bình môn học kỳ ($ĐTB_{mhk}$) là trung bình cộng của điểm các bài KT_{tx}, $KT_{đk}$ và KT_{hk} với các hệ số quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 7 Quy chế này:

$$ĐTB_{mhk} = \frac{TĐKT_{tx} + 2 \times TĐKT_{đk} + 3 \times ĐKT_{hk}}{\text{Số bài } KT_{tx} + 2 \times \text{Số bài } KT_{đk} + 3}$$

- $TĐKT_{tx}$: Tổng điểm của các bài KT_{tx}
- $TĐKT_{đk}$: Tổng điểm của các bài $KT_{đk}$
- $ĐKT_{hk}$: Điểm bài KT_{hk}

2) Điểm trung bình môn cả năm ($ĐTB_{mcn}$) là trung bình cộng của $ĐTB_{mhkI}$ với $ĐTB_{mhkII}$, trong đó $ĐTB_{mhkII}$ tính hệ số 2:

$$ĐTB_{mcn} = \frac{ĐTB_{mhkI} + 2 \times ĐTB_{mhkII}}{3}$$

3) $ĐTB_{mhk}$ và $ĐTB_{mcn}$ là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

Như vậy, theo quy định đánh giá này, rất khó để đáp ứng được yêu cầu đánh giá theo năng lực học sinh, mặt khác, việc tổ chức hoạt động dạy học học theo phương thức trải nghiệm mất khá nhiều thời gian, công sức nhưng tỉ trọng đánh giá kết quả qua hoạt động này khá ít, khó động viên và khuyến khích được học sinh tích cực tham gia. Vì vậy, cần điều chỉnh phương pháp đánh giá cũng như thay đổi về quy định đánh giá hiện hay khi triển khai dạy học theo năng lực.

2.2. Thực trạng sử dụng phương pháp đánh giá năng lực học sinh trong dạy học trải nghiệm các môn khoa học tự nhiên ở một số trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở, được thu thập trên kết quả của một nghiên cứu khoa học khảo sát 41 cán bộ quản lý và giáo viên giảng dạy các môn Khoa học tự nhiên và 346 học sinh tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Trường Trung học cơ sở Phú Thọ - Quận 11; Trường Trung học cơ sở Trần Quốc Toản - Quận 9; Trường Trung học cơ sở Phan Văn Trị - Quận Gò Vấp; Trường Trung học cơ sở – Trung học phổ thông Ngôi Sao - Quận Bình Tân; Trường Trung học cơ sở Nguyễn Hồng Đào - Huyện Hóc Môn).

** Cách thức xử lý số liệu*

Đối với câu hỏi phiếu điều tra đóng: Các câu hỏi khảo sát về thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn Khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở được thiết kế theo lựa chọn 5 mức độ, điểm thấp nhất là 1 và điểm cao nhất là 5. Số liệu nghiên cứu được xử lý bằng cách tính điểm trung bình.

Quy ước xử lý thông tin thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn Khoa học tự nhiên ở trường Trung học cơ sở như sau:

Mức độ thực hiện	Mức độ hiệu quả	Điểm quy ước	Điểm trung bình (Định khoảng)
Không bao giờ/ Không thực hiện	Kém	1	Từ 1.00 đến 1.80
Thỉnh thoảng	Yếu	2	Từ 1.81 đến 2.60
Bình thường	Trung bình	3	Từ 2.61 đến 3.40
Thường xuyên	Khá	4	Từ 3.41 đến 4.20
Rất thường xuyên	Tốt	5	Từ 4.21 đến 5.00

Đối với câu hỏi phỏng vấn sâu: Xử lý thông tin thu nhận được qua quá trình phân tích từng ý kiến, tổng hợp, phân loại ý kiến trả lời giống và khác nhau, phân tích sâu những nội dung ý kiến trả lời để minh chứng cho thực trạng nhằm rút ra kết luận tốt nhất.

Đối với quan sát: Dự giờ và ghi nhận xét về những thông tin thu nhận được qua quan sát, bổ sung thông tin để đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học các môn khoa học tự nhiên được đầy đủ hơn.

Quá trình khảo sát về mức độ sử dụng và hiệu quả sử dụng phương pháp đánh giá năng lực học sinh trong dạy học trải nghiệm các môn khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở như sau:

STT	Phương pháp đánh giá	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
		ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
1	Đánh giá qua quan sát	3.32	1.142	3.48	1.197
2	Đánh giá qua sản phẩm	3.37	1.200	3.51	1.192
3	Đánh giá qua bài thu hoạch	3.36	1.188	3.48	1.228
4	Đánh giá qua phần thuyết trình	**3.73**	1.150	**3.76**	1.175
5	Đánh giá qua kết quả hội thi	3.26	1.209	3.40	1.293
6	Đánh giá qua vấn đáp	3.12	1.156	3.25	1.268
7	Đánh giá qua bài kiểm tra trắc nghiệm	3.27	1.168	3.40	1.174
8	Đánh giá qua bài kiểm tra tự luận	3.23	1.306	3.32	1.283
9	Đánh giá kết quả tham gia các gameshow về chủ đề	**2.75**	1.333	**2.89**	1.375
ĐTBC		**3.27**		**3.39**	

Kết quả thống kê cho thấy: Các phương pháp sử dụng để đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện ở mức độ "Bình thường" và đạt hiệu quả ở mức "Trung bình" (ĐTB đối với mức độ thực hiện là 3.27 và mức độ hiệu quả là 3.39). Trong đó, "Đánh giá qua phần thuyết trình" là phương pháp có ĐTB được học sinh đánh giá cao nhất. Đây là phương pháp được thực hiện "Thường xuyên" và đạt hiệu quả "Khá" với ĐTB tương ứng là 3.73 và 3.76. Mặt khác, phương pháp "Đánh giá kết quả tham gia các gameshow về chủ đề" có ĐTB thấp nhất với 2.75 đối với mức độ thực hiện, đạt mức "Bình thường" và 2.89 đối với mức độ hiệu quả, đạt mức "Trung bình".

Qua quá trình tham gia dự giờ quan sát, chúng tôi nhận thấy việc giáo viên sử dụng phương pháp đánh giá năng lực học sinh trong dạy học trải nghiệm rất tốn công sức và thời gian. Từ việc sử dụng các bảng tiêu chí để quan sát, đánh dấu cho đến xây dựng các tiêu chí chấm điểm mới rất phức tạp. Qua phỏng vấn, nhiều giáo viên thống nhất ý kiến rằng: thực tế mỗi năm chỉ thực hiện được một số hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực học sinh, tuy nhiên, đây là một trong những thang điểm như những bài kiểm tra khác, so với công sức và thời gian học sinh bỏ ra để tham gia hoạt động trải nghiệm. Bên cạnh đó, để tìm hiểu sự tương quan giữa mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả của các phương pháp đánh giá kết quả học tập trong dạy học các môn khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở, nhóm nghiên cứu đã sử dụng Hệ số tương quan Pearson. Kết quả được trình bày qua Bảng sau:

Phương pháp đánh giá kết quả học tập	Mức ý nghĩa (p)	Tương quan Pearson (r)
Mức độ thực hiện	0.000	0.910^{**}
Mức độ hiệu quả		
**. Tương quan có ý nghĩa ở mức 0.01 (2 đuôi)		

Qua kết quả thống kế, có tương quan giữa mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả của các phương pháp đánh giá kết quả học tập trong dạy học các môn khoa học tự nhiên ở trường trung học cơ sở ở mức ý nghĩa 0.01. Nếu các phương pháp đánh giá kết quả học tập trong dạy học các môn khoa học tự nhiên càng được sử dụng thường xuyên thì mức độ hiệu quả đạt được càng cao. Trị số tương quan thể hiện sự liên hệ cao, rất đáng tin cậy ($0.80 < r = 0.910 \leq 1$).

3. KẾT LUẬN

Dạy học phát triển năng lực học sinh các môn Khoa học học tự nhiên, trong đó có dạy học trải nghiệm là một xu hướng bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông mới. Chính vì vậy, việc đánh giá năng lực cũng cần phải được triển khai và áp dụng. Qua nghiên cứu thực trạng sử dụng phương pháp đánh giá năng lực trong

dạy học trải nghiệm ở một số trường trung học cơ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh cho thấy giáo viên cũng đã sử dụng các phương pháp đánh giá theo xu hướng này, tuy vậy, vẫn ở mức trung bình và hiệu quả cũng tương tự. Do đó, trong trong thời gian tới, các nhà quản lý, các giáo cần phải thực hiện nhiều biện pháp để nâng cao được mức độ sử dụng phương pháp đánh giá năng lực thường xuyên hơn mới đáp ứng kịp xu hướng đánh giá theo năng lực khi sử dụng chương trình giáo dục phổ thông mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể,* Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2011), Thông tư Số 58/2011/ TT–BGDĐT về *Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông*, Hà Nội
3. Nguyễn Công Khanh (2015), *Thiết kế công cụ đánh giá năng lực: cơ sở lý luận và thực hành.* Hà Nội, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội.
4. Nguyễn Đắc Thanh, Phạm Đình Văn (2019), *Dạy học phần "Vật sống" môn Khoa học tự nhiên lớp 6 theo phương thức trải nghiệm,* Tạp chí Giáo dục số 458 kì 2 tháng 7.
5. The Quebec Education Program (2005), *Cross-Curricular Competency-Broad Areas of Learning – Subject-Specific Competencies*, Canada.
6. Đỗ Hương Trà (Chủ biên, 2015), *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh (Quyển 1 – Khoa học Tự nhiên),* Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội.